

KẾ HOẠCH DẪN TÀU
Ngày 10 tháng 9 năm 2026

Kính gửi :

- Cảng vụ hàng hải Cần Thơ, Đại diện An Giang, Hậu Giang, Trà Vinh;
- Cảng vụ hàng hải Kiên Giang, Đại diện Hòn Chông, Phú Quốc;
- Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực IV;
- Đại diện Thường Phước - Vĩnh Xương, Sa Đéc, Vĩnh Long;
- Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III, Đại diện Mỹ Tho.

I. TÀU ĐẾN :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
	P30(VIỆT)	VIET THUAN 198	VN	133.9	6.6	6951	ĐA - KN CC2	02H00	NAM SONG HAU	
	P31(PHƯỚC)	NHA BE 09	VN	105.9	6.7	4250	ĐA - TN	12H00	NAM NGUYEN	
	P5(HẢI A)	EPIC 09	VN	103	5	6559	ĐA - KN CC2	06H00	NAM SONG HAU	
	P12(HUY)	VIET THUAN 169	VN	136.2	3	9693	ĐA - CC	07H00	NAM SONG HAU	

II. TÀU ĐI :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
	P27(HẢI B) - THI	PTC GAS 01	VN	77	4	1509	PVG - ĐA	12H00	SONG LINH	
	P20(LINH)	VIET KHANG 88	VN	79	6.5	2616	TP - CT	11H00	MEKONG	
	P32(TÍN)	MEKONG DISCOVERY	VN	63	2	1793	SD - VX	13H00	VIET HUNG	
	P39(BẢO B)	INDOCHINE	Cambodia	52	2	456	SD - VX	10H00	MEKONG	
	P19(ĐÔNG)	VIKING TONLE	VN	79.9	2	2999	CB - VX	11H30	MYTHO	

III. TÀU DỜI :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
	P29(NHÂN) - THI	PTC GAS 01	VN	77	4	1509	XDTN - PVG	06H30	SONG LINH	

* TÌNH TRẠNG PHẠO LƯỜNG

Cần Thơ, ngày 09 tháng 9 năm 2026
TL. GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH PHÒNG HOA TIÊU - PHƯƠNG TIỆN

Nguyễn Đông Kỳ